

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 1487/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 20/TTr-SCT ngày 26/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ một số thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 17/5/2018, Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 24/8/2018, Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng và thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2928/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hoàng Nghiệp



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Kèm theo Quyết định số **1487** /QĐ-UBND ngày **03** / 6 / 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

| Số TT | Tên thủ tục hành chính | Lý do bãi bỏ |
|--|---|--|
| Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 | | |
| I | Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước | |
| 1 | Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) | <p>Đã được thay thế theo Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</p> |
| 2 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) | |
| 3 | Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) | |
| 4 | Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | |
| 5 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | |
| 6 | Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | |
| 7 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá | |
| 8 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá | |
| 9 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá | |
| 10 | Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá | |
| 11 | Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá | |



| | | |
|--|--|---|
| 12 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá | |
| 13 | Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá | |
| 14 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá | |
| 15 | Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá | |
| II | Lĩnh vực Hóa chất | |
| 1 | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | Đã được thay thế theo Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương |
| 2 | Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | |
| 3 | Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | |
| 4 | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | |
| 5 | Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | |
| 6 | Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp | |
| Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 | | |
| | Lĩnh vực Kinh doanh khí | |
| 1 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG | Đã được thay thế theo Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 về việc công bố thủ tục hành chính |
| 2 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG | |

| | | |
|---|---|---|
| 3 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG | sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương |
| Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 | | |
| | Lĩnh vực An toàn thực phẩm | |
| 1 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện | Đã được thay thế theo Quyết định số 688A/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương |
| 2 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện | |
| Tổng số: 26 TTHC | | |